TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ANH SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 17 – 4 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thúy Hằng.

2. Bà Trần Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Văn Thị Đ - sinh ngày 09 tháng 6 năm 1981 tại huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Tên gọi khác: không; nơi cư trú: khối Q V, phường Q T, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Viết L (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1957; Chồng: Dương Song Q, sinh năm 1981 (dã ly hôn), con: có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 15/03/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 7 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành ngày 08/02/2013, ngày 18/6/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính 1.000.000 về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong ngày 18/6/2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến ngày 04/4/2019 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện cho bị cáo:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Khối Q V, phường Q T, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (là mẹ đẻ của bị cáo). Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn văn Hùng – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ Việt – Lào. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Kim Nhan, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Ng, chức vụ: trưởng ban.

2. Ông Nguyễn Văn An, sinh năm 1963. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đại Hải, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Ông Lê Văn L, sinh năm 1958. Vắng mặt.

Địa chỉ: Kh2, thị trấn X A, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Bà Nguyễn Thị Lợi, sinh năm 1958. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Giang Nam, xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 15/02/2019, Văn Thị Đ đi từ nhà tại khối Tây Hồ 2 (nay là khối Q V), thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đi đến một số nơi trên địa bàn huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An để thắp hương và chụp ảnh. Đến khoảng 24 giờ ngày 15/02/2019, Đ đến tại nghĩa trang Liệt Sỹ Việt - Lào, thuộc khối 5 (nay là tổ dân phố 3), thị trấn Anh Sơn (nay là thị trấn Kim Nhan), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An và đi vào khu vực nhà thờ Bác Hồ, thuộc khuôn viên Nghĩa trang để thắp hương. Sau đó Đ đi lại vị trí một chiếc rương sắt đặt cạnh bàn thờ thấy chiếc rương không khóa, Đ mở nắp rương và lấy 12 túi nilon, mặt ngoài các túi nilon có ghi các số hiệu và bên trong các túi nilon có chứa các mẫu vật là răng, xương (nghi mẫu sinh phẩm hài cốt liệt sỹ). Lúc này, Đ biết đây là mẫu sinh phẩm của hài cốt Liệt sỹ nên đã gói 12 túi nilon chứa răng, xương trên vào một tờ giấy A4 và tiến lại khu vực bàn thờ lấy 01 hộp đựng hương và để tờ A4 chứa số lượng túi nion đựng xương, răng vào bên trong. Đ đặt toàn bộ đồ vật trên lên bàn thờ và thắp hương khấn vái. Sau đó Đ lấy một lá cờ Tổ Quốc và gói hộp hương chứa các túi nilon đựng mẫu xương răng nói trên buộc vào người rồi di chuyển ra mộ phần khu A5 của khu vực nghĩa trang, đặt lá cờ gói hộp hương chứa các túi nilon đựng xương, răng liệt sỹ vào trên bàn thiên tại khu vực A5. Đ tiếp tục ngồi khấn vái và tụng kinh cho đến khoảng 06 giờ sáng ngày 16/02/2019. Sau khi khấn xong thì Đ

đã giấu toàn bộ 12 túi xương, răng nói trên tại vị trí hàng số 3, giữa khu mộ A5 rồi đi đến một số địa điểm trong khu vực thị trấn Anh Sơn để ăn uống, nghỉ ngơi. Sau khi xác định đã đủ ngày (theo suy nghĩ tâm linh của bị can thời điểm đó), Văn Thị Đ đã đi đến cửa hàng tạp hóa trên địa bàn thị trấn Anh Sơn (bị can không nhớ tên, địa chỉ cụ thể cửa hàng) để mua 01 (Một) túi nhựa màu xanh (loại đựng hồ sơ), 01 (Một) lá cờ Tổ Quốc mới rồi quay lại khu mộ A5 để tự làm lễ di quan (theo cách suy nghĩ tâm linh của bị can) đối với 12 túi nilon đựng xương, răng (nghi mẫu hài cốt liệt sỹ) này. Văn Thị Đ gói toàn bộ 12 túi nilon đựng xương, răng trong lá cờ Tổ quốc mới rồi để trong túi nhựa màu xanh di chuyển ra đường Quốc lộ 7A. Quá trình di chuyển, Văn Thị Đ đã lấy thêm một số bát đĩa, nến cốc, bánh kẹo tại các ngôi mộ bỏ trong chiếc hộp Cát tông với mục đích để sử dụng trong việc cúng, hương khói đối với linh hồn các liệt sỹ. Tiếp đó, Văn Thị Đ di chuyển đến Nhà nghỉ Xanh, địa chỉ: khối 4B, thị trấn Anh Sơn (nay là TDP3) thị trấn Kim Nhan, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An để nghỉ ngơi và tiếp tục sử dụng phòng nghỉ để thắp hương thờ cúng đối với 12 túi xương, răng (nghi là mẫu sinh phẩm hài cốt Liệt sỹ). Quá trình này, Văn Thị Đ đã sử dụng mẫu giấy A4 để ghi lại toàn bộ mã số có ở mặt ngoài của 12 túi nilon.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Đ thuê xe Ô tô để di chuyển từ huyện Anh Sơn về nhà tại phường Q T, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Trước khi về nhà, Đ có ghé qua nhà thờ dòng họ Văn Viết tại phường Q T, thị xã Thái Hòa (nhưng cửa nhà thờ bị khóa) nên Đ đặt hộp nhựa màu xanh đựng các túi nilon chứa các hài cốt liệt sỹ lên bàn thờ thiên của nhà thờ họ Văn Viết rồi tiến hành thắp hương và khấn vái. Sau đó, Đ mang toàn bộ đồ vật trên đi về nhà tại khối Tây Hồ 2 (nay là khối Q V), phường Q T, thị xã Thái Hòa. Về đến nhà, Đ tiến hành kiểm tra số lượng túi nilon đựng mẫu xương, răng thì xác định có 12 mẫu. Trong các túi nilon ngoài xương răng thì còn có các ống nhựa dài. Bên ngoài túi nilon có các số hiệu, ký hiệu vị trí, ngày khai quật. Sau khi kiểm đếm thì Đ đặt toàn bộ mẫu xương răng trên lên bàn thờ gia tiên của gia đình khấn vái, thắp hương xin phép để giữ gìn, phúng viếng lâu dài. Xong việc, Đ quay ra đường lên xe Ôtô đã thuê trước đó để quay lại nghĩa trang liệt sỹ Việt - Lào tiếp tục thắp hương, quét dọn và lau chùi lại các mộ phần.

Đến khoảng 08 giờ ngày 20/02/2019, sau khi phát hiện trong chiếc túi nhựa màu xanh đặt trên bàn thờ gia tiên chứa các mẫu sinh phẩm hài cốt thì Bà Lê Thị H (mẹ đẻ của Đ) đã trình báo sự việc đến Công an phường Q T, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Trên cơ sở nguồn tin do Công an phường Q T, thị xã Thái Hòa cung cấp và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công

an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đ khi bị can vẫn đang dọn dẹp, thắp hương trong khuôn viên Nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào để phục vụ công tác điều tra.

Vật chứng là 12 túi nilon bên trong chứa các mẫu vật xương răng (nghi là mẫu sinh phẩm hài cốt liệt sỹ) được Bà Lê Thị H giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 01/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An ra quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An để trưng cầu giám định mẫu vật thu giữ của Văn Thị Đ có phải là một phần bộ phận cơ thể người. Cụ thể như sau:

1. Quyết định trưng cầu giám định số 41 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-100 hàng 5 ngày 04/12/2012

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 149/KL-PC09(PY) ngày 17/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-100 hàng 5-04/12/2012 (02 răng, bột trắng đục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Tạ Phú Hiên (Năm sinh: 1953, quê quán: Thôn Cẩm Đội – xã Thụy Vân – huyện Lâm Thao – tỉnh Phú Thọ).(Bút lục: 235)

2. Quyết định trưng cầu giám định số 45 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-103 hàng 5 ngày 04/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 153/KL-PC09(PY) ngày 17/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-103 hàng 5 ngày 04/12/2013 (01 răng, 01 mảnh răng, bột trắng dục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Nguyễn Thị Hường (Năm sinh: 1950, quê quán: Xã Thanh Giang – huyện Thanh Chương – tỉnh Nghệ An).

3. Quyết định trưng cầu giám định số 35 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-299 hàng 13 ngày 08/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 143/KL-PC09(PY) ngày 11/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-299 hàng 13 ngày 8/12/2012 (Các mảnh xương, và bột trắng đục dạng bột xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Nghiệp Văn Tàng (Năm sinh: 1947, quê quán: xã Phi Hải – huyện Quảng Uyên – tỉnh Cao Bằng).

4. Quyết định trưng cầu giám định số 36 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-293 hàng 13-08/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 144/KL-PC09(PY) ngày 12/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-293 hàng 13 ngày 8/12/2012 (04 răng và bột trắng đục dạng bột xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Vừ Mỳ

Giàng (Năm sinh: 1948, quê quán: Xã Sùng Là – huyện Đồng Văn – tỉnh Hà Giang).

5. Quyết định trưng cầu giám định số 43 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-106 hàng 5-05/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 151/KL-PC09(PY) ngày 17/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-106 hàng 5 ngày 05/12/2012 (01 răng, 04 mảnh răng, bột trắng đục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Phạm Qunag Thám (Năm sinh: 1951, quê quán: xã Quốc Tuấn – huyện Kiến Xương – tỉnh Thái Bình).

6. Quyết định trưng cầu giám định số 42 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-89 hàng 4-04/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 150/KL-PC09(PY) ngày 17/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-89 hàng 4 ngày 04/12/2012 (03 răng, 01 mảnh răng, bột trắng đục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Nguyễn Văn Khang (Năm sinh: 1938, quê quán: xã Thạch Hải – huyện Thạch Hà – tỉnh Hà Tĩnh).

7. Quyết định trưng cầu giám định số 37 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-24 hàng 2-03/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 145/KL-PC09(PY) ngày 13/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-24 hàng 2 ngày 03/12/2012 (02 răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Phạm Tất Đức (Năm sinh: 1942, quê quán: số 34 Lê Hồng Phong – TX. Hưng Yên, tỉnh Hưng yên).

8. Quyết định trưng cầu giám định số 44 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-88 hàng 4-04/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 152/KL-PC09(PY) ngày 17/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-88 hàng 4 ngày 04/12/2012 (02 răng, bột trắng đục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Lê Văn Chương (Năm sinh: 1942, quê quán: xã Sơn Thịnh – huyện Hương Sơn – tỉnh Hà Tĩnh).

9. Quyết định trưng cầu giám định số 34 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-170 hàng 8-05/12/2012

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 142/KL-PC09(PY) ngày 11/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-170 hàng 8 ngày 8/12/2012 (03 xương hàm, mảnh dạng răng, bột trắng đục dạng bột xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Lò Văn H (Năm sinh: 1945, quê quán: Thôn Nghĩa Lợi - xã Văn Chấn –huyện Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái).

10. Quyết định trưng cầu giám định Số 38 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-175 hàng 8 ngày 06/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 146/KL-PC09(PY) ngày 14/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-175 hàng 8-06/12/2012 (02 mảnh răng, 01 răng, bộ trắng đục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Nguyễn Đình T (Năm sinh: 1941, quê quán: xã Đĩnh Trì – huyện Lạng Giang- tỉnh Bắc Giang).

11. Quyết định trưng cầu giám định số 40 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-109 hàng 5 ngày 05/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 148/KL-PC09(PY) ngày 16/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-109 hàng 5 ngày 05/12/2012 (01 mảnh xương, 01 răng, bột màu trắng đục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Tăng Ngọc Viên (Năm sinh: 1952, quê quán: xã Yên Thắng – huyện Lục Yên – tỉnh Yên Bái).

12. Quyết định trưng cầu giám định số 39 ngày 01/4/2019 nội dung, mẫu cần giám định 01 túi nilon ký hiệu A5-102 hàng 5-04/12/2012.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 147/KL-PC09(PY) ngày 15/4/2019 kết luận mẫu giám định A5-102 hàng 5-04/12/2012 (02 mảnh răng, 01 răng, bộ trắng đục dạng xương răng) là một phần cơ thể người của liệt sỹ Cà Văn Cương (Năm sinh: 1945, quê quán: Xã Ít Ong – huyện Mường La – tỉnh Sơn La).

Ngày 19/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An ra quyết định trưng cầu giám định số 450/QĐ-CQĐT gửi Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền trung thuộc Viện pháp y tâm thần Trung ương để giám định tâm thần đối với Văn Thị Đ.

Tại bản kết luận giám định số 37/KLGĐ ngày 14/10/2024 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền trung thuộc Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: *"Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Văn Thị Đ bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi, do sử dụng các chất gây ảo giác, với trạng thái Rối loạn loạn thần, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F16.5 (đã có biến đổi nhân cách, hành vi và một số rối loạn tâm thần mức độ nhẹ và vừa). Tại các thời điểm đã nêu trên, Văn Thị Đ hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi."*.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

01 túi nhựa màu xanh, kích thước (32 x 24 x 06) cm bên trong có 12 túi Nilon trong suốt, kích thước mỗi túi Nilon (10 x 15) cm. Tại mặt ngoài mỗi túi Nilon lần lượt có các mã số: (1)A5-299-H13 ngày 08.12.2012; (2)A5-170-H8 ngày

05.12.2012; [3]A5-293-H13 ngày 08.12.2012; [4]A5-24-H12 ngày 03.12.2012; [5]A5-88-H4 ngày 04.12.2012; [6]A5-102-H5 ngày 04.12.2012; [7]A5-89-H5 ngày 04.12.2012; [8]A5-100-H5 ngày 04.12.2012; [9]A5-103-H5 ngày 04.12.2012; [10]A5-106-H5 ngày 05.12.2012; [11]A5-109-H5 ngày 05.12.2012; [12]A5-175-H8 ngày 06.12.2012. Bên trong mỗi túi Nilon có 01 ống nhựa trong suốt chứa mẫu sinh phẩm hài cốt Liệt sỹ. Tất cả 12 túi Nilon đựng mẫu sinh phẩm hài cốt Liệt sỹ được gói lại bằng 01 lá cờ Tổ Quốc Việt Nam;

01 thùng Cát tông, kích thước (20 x 60 x 15) cm, bên trong đựng 04 đĩa sứ đã qua sử dụng, 10 nến (dạng cốc) và một số loại bánh kẹo. Hiện tại đã được Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Anh Sơn trả lại cho Ban quản lý nghĩa trang Việt - Lào.

01 tờ giấy A4 do Đ chép lại mã số ghi trên 12 túi Nilon đựng mẫu sinh phẩm hài cốt Liệt sỹ bằng chữ mực xanh; 01 tờ giấy A4 có nội dung dạng văn tế do Đ tự viết, bắt đầu bằng dòng chữ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kết thúc bằng dòng chữ ký tên Văn Thị Đ bằng chữ mực xanh, được kèm theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Hiện tại Ban quản lý nghĩa trang và Đại diện hợp pháp thân nhân liệt sý không có ý kiến gì về dân sự.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-AS ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn đã truy tố bị cáo Văn Thị Đ về tội "Xâm phạm hài cốt" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 319 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bản thân bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Văn Thị Đ về tội "Xâm phạm hài cốt" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 319 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 319; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Văn Thị Đ mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Về trách nhiêm dân sự: người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên miễn xét; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như khung hình phạt nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là do tuổi đời còn trẻ nên việc nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế, mục đích bị cáo

chiếm đoạt hài cốt là để thờ cúng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội là người bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, được ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào có đơn xin giảm nhẹ hình phạ. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Văn Thị Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 24 giờ, ngày 15/02/2019, Văn Thị Đ đã có hành vi chiếm đoạt 12 túi nilon bên trong chứa các bộ phận răng, xương là bộ phận hài cốt cơ thể người (bộ phận hài cốt các liệt sỹ) để trong rương nhôm ở khu vực nhà thờ Bác Hồ, thuộc khuôn viên Nghĩa trang Việt - Lào, có địa chỉ tại khối 4B, thị trấn Anh Sơn (nay là TDP 3, thị trấn Kim Nhan), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, sau đó đưa về nhà riêng của Đ tại khối Tây Hồ 2 (nay là khối Q V), phường Q T, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An để cất dấu và thờ cúng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo Đ phạm tội "Xâm phạm hài cốt" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 319 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, mà trực tiếp là đạo đức, tín ngưỡng, truyền thống của dân tộc, gây ảnh hưởng đến an

ninh trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội là người bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, được ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, ngày 15/03/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 7 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành ngày 08/02/2013, ngày 18/6/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính 1.000.000 về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong ngày 18/6/2019.

Như vậy, xét về tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, tuy nhiên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo theo khung hình phạt liền kề nhẹ hơn cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa đại diện Ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ Việt – Lào và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn văn An, ông Lê Văn L, bà Nguyễn Thị Lợi vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 319; Điều 38; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Văn Thị Đ phạm tội "Xâm phạm hài cốt".

Xử phạt bị cáo Văn Thị Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến ngày 04/4/2019.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Văn Thị Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi